

VIỆT NGỮ - NGHĨA SĨ - CẤP VIII

*Thiếu Nhi dù khó trăm chiều,
chu toàn bốn phận mọi điều chăm chuyên.*



Phong trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam tại Pháp - Đoàn Kitô Vua - Paris

ĐIỂM DANH

Họ:

Tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Niên khóa 202.....- 202....., lớp:

Giáo viên 1 :

Ø

E-mail :

Giáo viên 2 :

Ø

E-mail :

Phụ huynh :

Ø

E-mail :

Mục lục NS8

P.6	Bài học 1 : Bài học - Tôi đi học
P.8	Bài học 2 : Đối thoại - Trong giờ chơi
P.10.....	Bài học 3 : Lịch sử - Nhà Trần đại phá quân Nguyên I
P.12.....	Bài học 4 : Bài học - Nghề nghiệp
P.14.....	Bài học 5 : Đối thoại - Tại quan thuế
P.16.....	Bài học 6 : Lịch sử - Trần Quốc Toản
P.18.....	Bài học 7 : Đối thoại - Nhà khoa học và người lái đò
P.20	Bài học 8 : Câu đố chữ
P.22	Bài học 9 : Lịch sử - Nhà Trần-đại phá quân Nguyên III
P.24	Bài học 10 : Con cáo và con gà trống
P.26	Bài học 11 : Đối thoại - Tại hàng trái cây
P.28	Bài học 12 : Bài học - Tình cha con
P.30	Bài học 13 : Bài học - Một li sữa
P.32	Bài học 14 : Đối thoại - Hỏi ý kiến
P.34	Bài học 15 : Địa lí : Tài nguyên
P.36	Bài học 16 : con sáo của em tôi
P.38	Số đếm
P.40	ăn phạm : Dịch động từ « être »
P.42	Niên biểu lịch sử VN
P.44	Bản đồ nam tiến

Tôi Đi Học

Hàng năm, cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều, và trên không, có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỉ niệm hoang mang của buổi tựu trường.

Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy, nảy nở trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng. Những ý tưởng ấy, tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi chưa biết ghi và ngày nay, tôi không nhớ hết; nhưng mỗi lần thấy một em nhỏ rụt rè theo mẹ lần đầu tiên đi đến trường, tôi lại thấy lòng tung bừng rộn rã.

Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi, dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tự nhiên tôi thấy lạ. Cảnh vật xung quanh tôi đều thay đổi, vì chính trong lòng tôi đang có sự thay đổi lớn : hôm nay tôi đi học.

Thanh Tịnh

Nhận xét : Đây là đoạn văn tự thuật (hồi kí) : tác giả kể về một kỉ niệm thời thơ ấu (tác giả nói về chính mình)

Giải nghĩa :

- Trên không :
- Bàng bạc :
- Hoang mang :
- Quang đãng :
- Nao nức :
- Rụt rè :
- Cảnh vật :

Câu hỏi :

1. Tìm xuất xứ bài trên ?

.....

.....

2. Cứ vào cuối thu, tác giả lại nhớ tới gì ?

.....

.....

3. Tại sao ngày đầu tiên đi học, tác giả không ghi những ý tưởng của mình lên giấy ?

.....

.....

4. Mỗi lần thấy một em nhỏ rụt rè theo mẹ đến trường, tác giả lại thấy lòng mình thế nào ?

.....

.....

5. Tìm đại ý bài trên.

.....

.....



ĐỐI THOẠI **Trong giờ chơi**

Mai, Liên và Tâm là ba người bạn học cùng trường.

Trong giờ chơi , họ tìm gặp nhau.

Mai : Liên ơi ! Chúng mình đi tìm xem Tâm đã ra chơi chưa ?

Liên : Ủ, mình hãy đi vòng ra trước sân, thế nào cũng gặp.

Mai : Tâm ơi, tụi mình **khát nước** quá ! Mình đi mua **nước uống** nhé.

Tâm : Mình thích một **lon Coca Cola** lạnh. Hai bạn thích uống gì ?

Liên : Liên chỉ thích một **chai nước suối** thôi.

Mai : Mai cũng vậy.

Liên : Đây, Liên đưa tiền. Tâm vào xếp hàng mua hết cho ba người nhé.

Tâm : Liên bao cho Tâm luôn hả ? Cám ơn nha.

Liên : Dĩ nhiên rồi, không có chi.

Mai : Mình có mang theo một **bịch kẹo**.

Tâm : Vậy là tuyệt ! Tâm đi mua ngay đây, kéo hết giờ chơi.

Bài làm ứng dụng :

A- Từng cặp hai người viết lại bài đối thoại. Lựa chọn và thay đổi những từ in màu :

(có thể đổi tên cho thích hợp)

Khát nước, đói, thèm ăn...

Nước uống, bánh ngọt, thức ăn, kem..

Coca-cola, nước trái cây, nước suối, nước cam vắt..

Kẹo, bánh quy, đậu phộng rang ...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Lịch sử

Nhà Trần

(1225 - 1413) ba lần đại phá quân Nguyên

Trần Quốc Tuấn và Trần Bạch Đằng

Trần Quốc Tuấn là một danh tướng nhà Trần. Ông được phong tước vương nên còn được gọi là Hưng Đạo Vương.

Năm 1283, quân Mông Cổ (nhà Nguyên) tràn qua xâm lăng nước ta lần thứ hai. Vua Trần Nhân Tông thấy khí thế giặc quá mạnh, có ý muốn đầu hàng để dân đỡ khổ. Hưng Đạo Vương tâu: “Nếu bệ hạ muốn hàng, xin hãy chém đầu tôi trước”. Hưng Đạo Vương còn viết « Hịch Tướng Sĩ » để nâng cao tinh thần quân lính. Chính nhờ tinh thần quyết chí của mọi tầng lớp, từ vua đến dân, mà nhà Trần đã đánh đuổi được quân Mông Cổ.

Đến năm 1287, quân Mông Cổ lại đem quân sang đánh nước ta lần thứ ba. Tại sông Bạch Đằng, Hưng Đạo Vương cho đóng cọc sắt nhọn xuống lòng sông. Đợi nước lên, quân ta mang thuyền nhỏ ra khiêu chiến, dụ giặc qua chỗ đóng cọc. Đến lúc nước xuống, quân ta quay lại quyết đánh, khiến giặc phải rút lui. Chiến thuyền của chúng bị cọc sắt đâm lủng, chìm đắm hết. Quân ta phục sẵn ở hai bên bờ sông tràn ra đánh khiến quân giặc chết rất nhiều. Quân Mông Cổ đại bại phải rút chạy về nước.

Ngoài tài dụng binh, Hưng Đạo Vương còn là một nhà thông kinh sử và có nhiều mưu lược. Ông đã thảo ra bộ “Bình Thư Yếu Lược” và bộ “Vạn Kiếp Bí Truyền” để dạy các tướng sĩ cách tác chiến và dùng mưu kế.

Giải nghĩa:

- Phong tước vương : Ban cho chức lớn nhất trong các chức sau : vương , công , hầu, bá, tử, nam.

- Khí thế: Sức mạnh tinh thần.
- Đầu hàng: chịu thua, nhận thua, phục tùng.
- Khiêu chiến: thách thức quân địch ra đánh.
- Đại bại: Thua to, thua trận hoàn toàn.
- Dụng binh: Tài điều khiển quân sĩ, tài bày mưu đánh trận.

Câu hỏi :

1- Trần Quốc Tuấn được phong tước vương nên còn được gọi là gì ?

.....

.....

2- Ông tâu điều gì khi vua Trần Nhân Tông muốn hàng ?

.....

.....

3- Để đánh bại quân Mông Cổ trên sông Bạch Đằng, ông dùng mưu gì ?

.....

.....

4- Trần Quốc Tuấn soạn thảo những bộ sách gì để dạy tướng sĩ ?

.....

.....





Nghề nghiệp (métier)

Trong xã hội có rất nhiều nghề. Nghề nào cũng cần có thời gian để được đào tạo. Có nghề phải học nhiều năm nhưng cũng có nghề chỉ cần học vài tháng mà thôi.

Bác sĩ, nha sĩ, kĩ sư, luật sư, giáo sư ... là những nghề cần phải học nhiều năm. Những nghề chỉ cần học một thời gian ngắn là công nhân hăng xưởng, tài xế các loại xe, nhân viên bán hàng... Ngoài ra còn có những nghề cần sự khéo tay như thợ may, thợ hớt tóc...

Nghề nào cũng quý và cần thiết cho xã hội. Tùy theo khả năng và sở thích, mỗi người đều có thể tự chọn cho mình một nghề thích hợp.

Thợ may, may quần áo cho chúng ta mặc. Công nhân các hãng xưởng làm ra các vật dụng cho ta dùng hằng ngày. Tài xế lái xe công cộng (xe lửa, xe điện, xe buýt) giúp chúng ta di chuyển dễ dàng. Thầy cô giáo dạy học để mở mang trí tuệ cho chúng ta. Nha sĩ chữa răng, bác sĩ và y tá chăm sóc sức khoẻ cho mọi người.

Nghề nào cũng có ích. Người ta thường nói : « không có nghề xấu, chỉ có người xấu mà thôi ». Vì thế, ta không nên phân biệt nghề cao quý hay nghề thấp hèn.

Giải nghĩa :

- Xã hội:
- Sự khéo tay :
- Sở thích :
- Khả năng :
- Vật dụng :
- Di chuyển :
- Trí tuệ :
- Chăm sóc :
- Phân biệt :
- Thấp hèn :



Bài tập :

1- Tập đối thoại như bài mẫu sau đây, thay đổi từ vựng về nghề nghiệp.

Đối thoại : **Tại quan thuế**

- Chào anh, anh tên gì ?
- Chào chị, tôi tên là Phạm Minh Tâm.
- Anh làm nghề gì ?
- Tôi là nhà báo.
- Vậy cô kia tên, họ là gì ?
- Cô ấy tên Nguyễn Kim Mai.
- Cô Mai cũng là nhà báo hả ?
- Không đâu, cô ấy chưa đi làm, cô ấy còn là sinh viên.

Chú ý : anh **làm** nghề gì ?(= anh làm gì ?) – Tôi là.....

2- Viết lại và thêm dấu

Cần Phải Học

Ai cũng cần phải học. Có học thì sự hiểu biết mới rộng, việc làm mới đạt được kết quả tốt. Người không học thì chỉ biết tay làm, chân chạy, đầu cúi, vai mang. Người có học có thể làm việc mau lẹ và nhẹ nhàng hơn như vào sổ khôn ngoan của người học.

Cùng một nghề, một việc làm mà kết quả của người có học và người không học hơn kém nhau rất xa. Vì thế, việc học cần thiết đối với tất cả chúng ta, nhất là giới trẻ.

Trần Trọng Kim

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3- Viết văn : Sau này, em thích làm gì ? Tại sao ?

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỐI THOẠI

Tại quan thuế

Nhân viên quan thuế kiểm soát hộ chiếu của khách du lịch

Nhân viên quan thuế : Chào anh, anh tên gì ?

Khách du lịch : Chào chị, tôi tên là **Phạm Minh Tâm**

Nhân viên quan thuế : Anh làm nghề gì ?

Khách du lịch : Tôi là **nhà báo**. Tôi đi phỏng vấn một công ty xây cất.

Nhân viên quan thuế : Vậy cô kia tên, họ là gì ?

Khách du lịch : Cô ấy tên **Nguyễn Kim Mai**.

Nhân viên quan thuế : Cô Mai cũng là **nhà báo** hả ?

Khách du lịch : Không phải đâu. Cô Kim Mai là **kỹ sư điện toán**.

Bài làm ứng dụng :

A- Tập đối thoại như bài mẫu sau đây, thay đổi từ vựng về

Tên

nghề nghiệp.

Chú ý : anh làm nghề gì ? (= anh làm gì ?) – Tôi là....

B- Viết văn : Sau này, em thích làm nghề gì ? Tại sao ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Lịch sử

Nhà Trần

(1225 - 1413) ba lần đại phá quân Nguyên
Trần Quốc Toản

Trần Quốc Toản là một dũng tướng đời nhà Trần. Ông lập được nhiều chiến công nên được vua Trần Nhân Tông (1279-1293) phong tước Hoài Văn Hầu.

Năm 1283, Thái Tử Thoát Hoan (con vua nhà Nguyên) dẫn quân Mông Cổ sang xâm lăng nước ta lần thứ hai. Thế giặc rất mạnh. Vua Trần Nhân Tông mở hội nghị các tướng lãnh ở bên sông Bình Than (nay thuộc tỉnh Bắc Ninh), để bàn việc chống giặc. Lúc bấy giờ, Trần Quốc Toản còn nhỏ tuổi cũng đi theo nhưng không được dự bàn. Ông tức giận, tay cầm quả cam bóp nát lúc nào không biết.

Khi tan hội, Trần Quốc Toản liền tụ họp những người thân thuộc cùng dân chúng trong làng, sắm sửa vũ khí cùng may một lá cờ thêu 6 chữ “Phá cường địch, báo Hoàng ân” rồi đem quân đi đánh giặc. Năm 1285, ông cùng tướng Trần Nhật Duật, Nguyễn Khoái đánh quân Toa Đô ở bến Hàm Tử. Sau đó, tại bến Chương Dương ông cùng với các tướng Phạm Ngũ Lão và Trần Quang Khải đánh tan quân Nguyên. Thái tử Thoát Hoan phải bỏ chạy về nước.

Giải nghĩa :

- Phong tước : Ban cho chức tước, địa vị.
- Hội nghị : Hội họp để bàn luận về một việc gì.
- Dự bàn : tham dự và bàn bạc ; đi họp và cho ý kiến.
- Vũ khí : Vật dụng để đi đánh trận.
- Phá cường địch : Đánh giặc mạnh.
- Báo hoàng ân : Đền ơn vua.

Câu hỏi :

1- Ông Trần Quốc Toản là tướng thuộc đời vua nào ?

.....

.....

2- Khi quân Nguyên sang đánh nước ta lần thứ hai, vua Trần Nhân Tông mở hội nghị bàn việc chống giặc ở đâu ?

.....

.....

3- Tại sao Trần Quốc Toản không được dự bàn việc đánh giặc ?

.....

.....

4- Tại sao ông được tôn là anh hùng ?

.....

.....



Nhà khoa học và người lái đò

Có một nhà khoa học rất giỏi, lĩnh vực nào ông cũng nổi tiếng : toán, vật lí, sử học, địa lí, văn học...

Một hôm, trên con đò qua sông, nhà khoa học hỏi người lái đò :

Nhà khoa học : Anh có biết toán học không ?

Người lái đò : Dạ, tôi không biết toán học là gì.

Nhà khoa học : Ôi đáng tiếc, nếu thế thì anh đã mất một phần tư ($\frac{1}{4}$) cuộc đời rồi. Thế, anh biết vật lý không ?

Người lái đò : Dạ, cũng không biết.

Nhà khoa học : Ô ! thế thì anh mất nửa cuộc đời. Vậy anh có biết sử địa không ?

Người lái đò : Dạ, tôi chưa bao giờ nghe nói đến sử địa.

Nhà khoa học : Thế à, thế thì anh đã mất ba phần tư cuộc đời rồi còn gì.

Đúng lúc đó, bão nổi lên, mưa to gió lớn, con thuyền sắp bị chìm.

Người lái đò hỏi nhà khoa học :

Người lái đò : Thưa ông, ông có biết bơi không ạ ?

Nhà khoa học : Ôi ! tôi không biết bơi.

Người lái đò liền nói :

Người lái đò : Nếu thế thì ông sắp mất cả cuộc đời rồi.

Giải nghĩa :

- khoa học :
- nổi tiếng :
- lĩnh vực :
- vật lí :
- sử học :
- địa lí :
- văn học :
- sinh vật :
- hóa học :

- thể dục :
- Anh ngữ :
- ngôn ngữ :
- đáng tiếc :
- con đồ :
- nhà khoa học :
- người lái đồ:
- chìm :

Bài tập :

A - Tập đối thoại theo bài học. Lập nhóm gồm 3 em học sinh để đóng vai như :

- Người thuật chuyện (kể chuyện).
- Người lái đồ.
- Nhà khoa học.

B - Chuyển câu cảm thán theo câu mẫu sau đây

Câu mẫu : Hôm nay trời nóng.

=> Ô, hôm nay trời nóng quá !

=> Trời ơi, sao hôm nay trời nóng thế !

1- Em bé này dễ thương.

.....

2- Chị ấy mặc áo dài trắng đẹp.

.....

3- Cái máy may này kêu ồn ào.

.....

4- Bạn nói tiếng Pháp giỏi.

.....

5- Anh có ý kiến hay.

.....

6- Cuộc đi du lịch thật thú vị.

.....

Câu đố chữ

1- Tôi là chúa tể rừng xanh. (.....)

Hỏi đi, huyền đến thì thành đầm, ao. (.....)

Huyền bay, sắc lại diễn vào.

Thành ra chỗ trũng người đào xưa nay. (.....)

2- Tôi là vật học trò dùng. (.....)

Bỏ đầu sẽ bé nhất trong một nhà. (.....)

Khúc đuôi, nếu bỏ nốt ra.

Ý trời ! Tôi mập như là con heo. (.....)

3- Em là màu của lá cây. (.....)

Bỏ đầu đi sẽ lớn khôn nhất nhà. (.....)

Chia đôi nửa dưới lìa ra.

Nửa trên còn lại, chẳng là gần nhau. (.....)

4- Mang tên em gái cha tôi. (.....)

Ngã vào thành bữa tiệc ôi linh đình. (.....)

Có huyền to lớn thân hình. (.....)

Hỏi vào, để nối đầu , mình với nhau. (.....)

5- Nhờ em mới có lúa non. (.....)

Hỏi đi dấu nặng là hồn.. eo ơi ! (.....)

Sắc vào thường gọi « mẹ ơi ». (.....)

Thêm « n » thành một giống người Cao Nguyên. (.....)





Lịch sử

Nhà Trần

(1225 - 1413) ba lần đại phá quân Nguyên
Trần Bình Trọng



Ông Trần Bình Trọng vốn họ Lê (dòng dõi vua Lê Đại Hành), nhưng nhờ lập nhiều chiến công nên được vua Trần phong tước Vương và được đổi sang họ Trần.

Năm 1283, quân Mông Cổ (nhà Nguyên) sang xâm lăng nước ta lần thứ hai. Thế giặc rất mạnh, thành Thăng Long bị thất thủ. Hưng Đạo Vương phải rước vua Trần Nhân Tông (1279-1293) về Hải Dương lánh giặc.

Năm 1285, Thái Tử Thoát Hoan (con vua nhà Nguyên) đem quân đánh chiếm Hưng Yên. Ông Trần Bình Trọng đem quân ra chặn đánh, chẳng may bị giặc bắt. Thoát Hoan biết ông là một tướng tài muốn dụ về hàng nên đối đãi tử tế. Khi bị dò hỏi việc nước thì ông không nói. Thoát Hoan mới hỏi: “Ông có muốn làm Vương đất Bắc không?”. Trần Bình Trọng quắc mắt trả lời: “Ta thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc. Nay ta đã bị bắt thì chỉ có chết thôi, chớ hỏi lời thôi nữa”. Thoát Hoan thấy không thuyết phục được ông, bèn đem giết.

Trần Bình Trọng quả là một vị anh hùng của nước ta.

Giải nghĩa:

- Xâm lăng : Mang quân đánh để chiếm lấy.
- Thất thủ: Bị quân địch chiếm, bị thua.
- Thuyết phục : Dùng lời nói để làm cho người ta theo mình.
- Quả là : Thật là, hẳn là.

Câu hỏi :

1- Ông Trần Bình Trọng thuộc dòng dõi vua nào ?

.....

.....

2- Ông Trần Bình Trọng được phong tước gì ?

.....

.....

3- Quân Nguyên dụ hàng ông bằng cách nào ?

.....

.....

4- Ông đã trả lời quân Nguyên như thế nào ?

.....

.....

Con cáo và con gà trống

Một hôm, con cáo gặp con gà trống ở bụi tre. Gà sợ, kêu rối rít. Cáo cũng sợ chủ nhà bắt được thì họ đập chết. Cáo bèn lấy điều ngon ngọt dụ dỗ gà rằng :

- « Sao bác lại gắt gỏng như vậy ? Tôi với bác là họ hàng, bà con với nhau cả đây mà. »

Gà thấy Cáo nói thân thiện dễ nghe, liền cất tiếng gáy vui vẻ lắm. Cáo khen nức nở :

- « Ôi chào ! bác gáy sao mà hay như thế ! Song tôi còn nhớ khi xưa ông nhà ta gáy còn hay gấp mấy vì lúc cụ gáy, cụ cứ nhắm mắt lại. »

Gà lại gáy, nhưng vẫn còn ngờ vực, chỉ nhắm mỗi một mắt mà thôi. Cáo ở dưới làm bộ gõ nhịp, vừa cười vừa nói :

- « Ôi chào ! Ôi hay ! Hay quá ! Nhưng nếu bác nhắm cả hai mắt lại mà gáy thì tôi chắc chắn là bao nhiêu gà ở xung quanh đây nghe thấy sẽ nổi cơn ghen mà chết.»

Gà đắc ý, nhắm tít cả hai mắt lại, định gáy cho thật hay. Nhưng vừa há mỏ thì Cáo đã nhảy chồm lên, cắn cổ, tha về hang để ăn thịt.

Ôi ! Mật ngọt chết ruồi ! Hay nghe nịnh hót có khi hại đến thân.

Phỏng theo Quốc văn giáo khoa thư

Giải nghĩa từ vựng :

- Con cáo :
- Bèn :
- Dỗ, dụ dỗ :
- Gắt gỏng :
- Rối rít :
- Đắc ý :
- Ngờ vực:
- Gõ nhịp :
- Nhắm tít :
- Mật ngọt chết ruồi :
- Nịnh hót :

Bài làm :

1) Tìm từ phản nghĩa với từ được gạch dưới sau đây :

a) Bác gáy hay quá ><

b) Lúc cụ gáy, cụ cứ nhắm tít mắt lại ><

2) Tìm từ đồng nghĩa với từ được gạch dưới sau đây :

a) Họ đập chết =

b) Cáo bèn lấy điều ngon ngọt. =

3) Tìm từ sao cho thích hợp :

Gà gáy, Chim....., Chó, Mèo,

Ngựa, Voi, Cọp

Câu hỏi :

1- Tại sao gà lại sợ cáo ?

.....

2- Cáo nói gì cho gà bớt sợ ?

.....

3- Cáo dụ dỗ gà bằng cách nào ?

.....

4- Người ưa nịnh hót thường bị lợi dụng ra sao ?

.....

5- Cáo có nói thành thật với gà không ? Dẫn chứng.

.....



ĐỐI THOẠI

Tại hàng trái cây

Người bán hàng mời khách mua hàng

Người bán hàng : Mua **cam** đi cô, **cam** này ngọt lắm.

Người mua hàng : Bác bán cháu một chục **cam** đi.

Người bán hàng : **Cam** tôi bán theo kí lô.

Người mua hàng : Còn **dưa hấu** bác bán ra sao?

Người bán hàng : Tôi bán **dưa** theo trái. Cô lấy trái nào cô muốn.

Người mua hàng : Còn **sầu riêng**?

Người bán hàng : Sầu riêng thì tôi cân kí. Trái này hiếm quý.

Người mua hàng : Bao nhiêu một kí hả bác?

Người bán hàng : 19 ơ-rô một kí.

Người mua hàng : Mắc quá, bác ơi.

Người bán hàng : Không mắc đâu cô ơi, trái cây tôi bán không những ngon mà còn rẻ.

Bài làm ứng dụng :

A- Từng cặp hai người viết lại bài đối thoại. Lựa chọn và thay đổi những từ in màu

B - Làm câu với thành ngữ không những ... mà còn :

Câu mẫu : trái cây rẻ, trái cây ngon => trái cây tôi bán không những ngon mà còn rẻ.

1-

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình Cha Con

Đã gần bảy giờ tối. Ngoài trời đang mưa to và gió lạnh.

Chưa thấy ba về, Tâm lo lắng khẽ nói :

- Sao chiều nay ba mình đi làm về trễ vậy?

Tâm vừa nói xong thì ba đẩy cửa bước vào nhà, những hạt mưa còn đọng trên mái tóc. Ông Hiền đưa cho con một hộp giấy xinh xắn rồi nói:

- Ba mua cho con chiếc áo len này đây. Hãy mặc thử xem có vừa không ?

Thì ra ba Tâm đã chịu rét mướt để lo cho con được ấm áp.

Tâm lễ phép cảm ơn ba và tự nhủ phải chăm học hơn nữa để cha mẹ được vui lòng.

Giải nghĩa :

- Động :
- Rét mướt :
- Tự nhủ :

Đại ý : Người cha chịu rét lạnh để đi mua áo ấm cho con.



Câu hỏi :

1- Mấy giờ rồi mà ba Tâm chưa đi làm về ?

.....

2- Bên ngoài trời như thế nào ?

.....

3- Tại sao ba của Tâm hôm nay lại đi làm về trễ ?

.....

4- Tâm tự nhủ điều gì ?

.....

Viết lại và thêm dấu :

Rê. hoa.

Rê sâu ai biết la hoa

Xoăn đầu num ruột lam ra nu cười.

Im trong long đât rồi bơi

Chắt chiu từng giọt, từng lời lẳng im.

Uông từng giọt nước đời quên

Ăn từng thơ đa dựng nên sắc hồng

Nơ rồi, trông dê như không.

Một vung sang đông, một vung hương bay.

Tu, tan mau sắc một ngay

Mắt trôi hôm, mắt trời mai ngoanh cười

Bắt đầu tư rê em ơi !

Chế Lan Viên

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Một li sữa

Vào cuối những năm của thế kỷ 19 tại nước Mỹ xa xôi, trong một khu phố người ta thường thấy một cậu bé nghèo bán hàng rong với ước muốn có tiền để trang trải học phí cho mình.

Một ngày kia, cậu bé bán hàng, nhưng không có người mua, mà bụng lại đói cồn cào. Lục túi lại chỉ còn mấy đồng tiền ít ỏi, không biết làm sao hơn, cậu liền đến xin ăn tại căn nhà gần đó.

Thật bất ngờ và lúng túng khi cậu thấy người mở cửa lại là một cô bé rất dễ thương. Xấu hổ, nên thay vì xin gì để ăn, cậu chỉ dám xin một li nước uống cho đỡ đói. Nhìn dáng vẻ của cậu, cô bé hiểu ngay là cậu đang đói, nên bưng ra cho cậu một li sữa lớn.

Cậu bé uống xong, hỏi :

- Tôi nợ bạn bao nhiêu ?

Cô bé trả lời không do dự :

- Bạn không nợ tôi gì cả, vì mẹ tôi dạy rằng : « Không bao giờ nhận tiền khi làm điều tốt.»

Cậu bé cảm ơn và ra đi. Cậu cảm thấy mạnh mẽ và tự tin hơn vì thấy rằng cuộc đời này vẫn còn vô vàn những điều tốt đẹp.

Nhiều năm sau, cô bé đó nay đã lớn nhưng mắc phải một căn bệnh hiểm nghèo. Các bác sĩ trong vùng đều bó tay và phải chuyển cô lên bệnh viện trung tâm thành phố để các chuyên gia chữa trị.

Bác sĩ Howard Kelly được mời đến. Khi thấy tên, địa chỉ của bệnh nhân, một tia sáng lóe lên trong mắt ông. Ông bật dậy, đi gặp người bệnh và lập tức nhận ra vị ân nhân của ông năm xưa. Ông đã gắng sức chữa trị, và sau một thời gian dài, cô đã được chữa khỏi và bình phục hoàn toàn.

Bác sĩ Howard Kelly yêu cầu bệnh viện chuyển cho ông hóa đơn viện phí trước khi đưa nó đến cho cô, và ông viết thêm gì đó bên cạnh tờ hoá đơn.

Nhận được hoá đơn cô lo sợ không dám mở ra, bởi cô chắc chắn rằng cho đến hết đời cô cũng khó mà thanh toán hết số tiền này. Cuối cùng lấy hết can đảm, nhìn vào tờ hoá đơn và chú ý đến dòng chữ bên cạnh : « Đã thanh toán đủ bằng một li sữa. »

Ký tên

Bác sĩ Howard Kelly

Nghẹn ngào và vô cùng xúc động trước nghĩa cử của vị bác sĩ đầy lòng nhân ái, cô thốt lên trong nước mắt :

- Lạy Chúa, con tạ ơn Chúa, vì Chúa đã rộng ban tình thương của Ngài qua trái tim và bàn tay của một con người.

Đây là câu chuyện có thật. Bác sĩ Howard Kelly là một bác sĩ sản- phụ khoa rất nổi tiếng và cũng là người đã sáng lập ra khoa ung thư tại trường Đại học John Hopkins năm 1895.

Nguồn Internet



Câu hỏi :

1- Cậu bé đã làm gì khi quá đói ?

.....

.....

2- Cô bé đã làm gì để giúp đỡ cậu bé ?

.....

.....

3- Những năm sau, khi bị bệnh nặng, cô bé đã được ai cứu chữa ?

.....

.....

4- Vị bác sĩ chính là ai trong câu chuyện này, và ông đã làm gì khi nhận ra ân nhân của mình ?

.....

.....

5- Các em rút ra được những bài học gì trong câu chuyện này ?

.....

.....

ĐỐI THOẠI

Hỏi ý kiến

Hoàng : Anh đã đi Huế bao giờ chưa, anh Bình?

Bình : Rất nhiều lần, vì cha mẹ anh ở đó

Hoàng : Vậy sao, em nghe nói Huế đẹp lắm phải không anh ?

Bình : Đúng vậy. Huế có sông Hương, nón bài thơ... rất đẹp.

Hoàng : Em định kì nghỉ hè này, sẽ đi du lịch ở Huế.

Bình : Nếu em đến Huế, anh sẽ giới thiệu cha mẹ anh cho em.

Hoàng : Được như vậy thì tốt quá. Cảm ơn anh nhé.

Bài làm ứng dụng

A- Từng cặp hai người viết lại bài đối thoại. Lựa chọn và thay đổi những từ in màu:

- Trong cách xưng hô (ông - cháu; bà - cháu; bác - cháu; cô - cháu, chú - cháu; chị - em; anh - em; bạn - bạn, tên- tên).
- Tên thành phố : Huế Hà Nội, Sài Gòn, Đà Nẵng, Đà Lạt
- Vì : Cha mẹ ở đó, quê nội ở đó, quê ngoại ở đó, bác ở đó..

[illegible]

Địa lí

Tài nguyên

Nước ta có rất nhiều tài nguyên thiên nhiên. Về khoáng sản, ta có nhiều mỏ như : than đá (Quảng Ninh), đá phiến (Thừa Thiên), sắt (Gia Lai), ti tan (Thái Nguyên). Nhiều mỏ dầu hiện đang được khai thác trên thềm lục địa. Ngoài ra, đất hiếm tập trung ở vùng Tây Bắc nước ta, chưa khai thác, có trữ lượng đứng hàng thứ ba trên thế giới, chỉ sau Trung Hoa và Hoa Kỳ. Về lâm sản thì gồm gỗ quý (gỗ, cẩm lai...) và thú rừng (cọp, beo, voi...), nhưng hiện đang cạn kiệt. Hải sản chính của ta là cá, tôm...

Giải nghĩa :

Tài nguyên : nguồn của cái sẵn có của thiên nhiên.

Khoáng sản : sản vật trong lòng đất, lấy từ các mỏ.

Hải sản : sản vật từ biển.

Lâm sản : sản vật từ rừng.

Đất hiếm : kim loại đất hiếm (terre rare)

Đá phiến : ardoise

Câu hỏi

1. Các khoáng sản nước ta tập trung ở đâu ?

.....

2. Khoáng sản nào chưa được khai thác ?

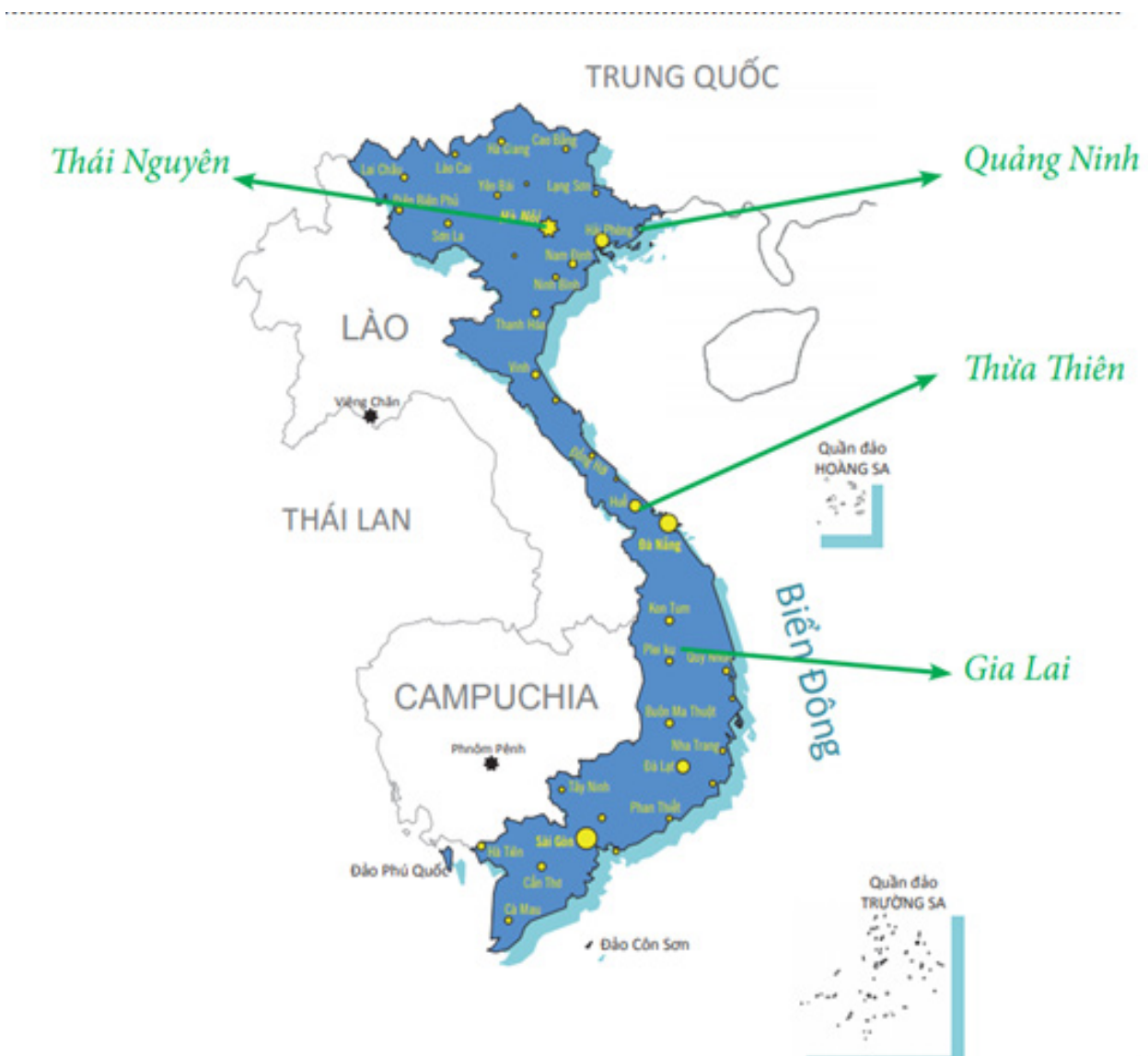
.....

3. Lâm sản gồm có những gì ?

.....

4. Hải sản gồm có những gì ?

.....



Con sáo của em tôi

Tôi ra đồng đập cào cào, châu chấu làm mồi cho sáo ăn. Em tôi thích đút chuối cho sáo. Em cắn miếng chuối nhỏ, xâu vào đầu cây tăm. Em thổi sáo miệng, chú sáo đôi kêu “khách khách” trả lời rồi há mỏ ra đợi em tôi mớm ăn ... Em hay thả sáo tự do nhõn nhơ khỏi lồng. Em đi trước, sáo theo sau tựa hồ đôi bạn côi cút thương yêu nhau...Ngày tháng trôi qua, con sáo của em tôi thay hình đổi dạng. Bộ lông đen mượt, nó nhảy nhót luôn chân. Nó đã biết mổ gạo. Như thế anh em tôi khỏi cần lo cào cào, châu chấu, chuối, thịt nữa... Bây giờ con sáo tập hát. Mắt nó còn viền vàng, nó đứng nghiêng nghiêng, xinh đáo để...

Bài học vỡ lòng để sáo nói tiếng người là :

- “Sáo dạ, sáo dạ, nhà có khách”.

Em tôi kiên nhẫn, siêng năng dạy sáo, mãi rồi con sáo côi cút của em tôi nói được. Em ngâm thơ lắm, em dạy cả sáo hát, dạy nói những lời hết sức tha thiết :

- “Sáo nhớ mẹ, sáo khóc”.

Trích « Con sáo của em tôi »

Tác giả Duyên Anh

BÀI HỌC 1

Học đếm :

100 một trăm, **101** một trăm lẻ một, **102** một trăm lẻ hai, **103** một trăm lẻ ba, **104** một trăm lẻ bốn, **105** một trăm lẻ năm, **106** một trăm lẻ sáu, **107** một trăm lẻ bảy, **108** một trăm lẻ tám, **109** một trăm lẻ chín, **110** một trăm mười, **111** một trăm mười một, **115** một trăm mười lăm, **121** một trăm hai mươi mốt, **125** một trăm hai mươi lăm.

1000 một ngàn,

1005 một ngàn không trăm lẻ năm,

1010 một ngàn không trăm mười,

1100 một ngàn một trăm, **1200** một ngàn hai trăm.

10 000 mười ngàn (nghìn).

1 000 000 một triệu.



Học làm toán :

+ cộng, - trừ, x nhân, : chia, = bằng.
Em làm và đọc những bài toán sau :

$$11 + 5 = \dots\dots\dots$$

$$20 - 5 = \dots\dots\dots$$

$$3 \times 4 = \dots\dots\dots$$

$$10 : 2 = \dots\dots\dots$$

$$95 + 10 = \dots\dots\dots$$

$$95 + 20 = \dots\dots\dots$$

$$120 - 9 = \dots\dots\dots$$

$$10\,000 : 2 = \dots\dots\dots$$



Sử dụng động từ «ÊTRE»

A- Giới thiệu hoặc tự giới thiệu- Tên gọi và nghề nghiệp : **être = là**

Thí dụ :

- 1- Đây **là** phòng của tôi. (C'est ma chambre.)
- 2- Người đó **là** mẹ tôi. (Cette personne **est** ma mère.)
- 3- Đây **là** chuyện có thật. (C'est une histoire vraie.)
- 4- Anh **là** ai ? (Qui **êtes** vous ?) – Tôi **là** Minh (Je **suis** M. Minh.)
- 6- Anh làm nghề gì ? (Que faites vous ?) – Tôi **là** ~~làm~~ thợ điện (Je **suis** électricien.)

B- Chỉ thời gian, chỉ thời tiết : **être = là**

Thí dụ :

- 1- Hôm nay **là** ngày mấy? (Quel jour **sommes**-nous ?)
- 2- Bây giờ **là** mấy giờ ? (Quelle heure **est**-il ?)

C- Tính từ (en attribut) : **être : không dịch**

Trong tiếng Việt, khi tính từ được dùng để bổ túc cho chủ từ (adjectif en attribut), tính từ không cần động từ.

Thí dụ :

Mảnh vườn này tuy nhỏ nhưng rất đẹp.
(Ce jardin, bien qu'il **soit** petit, **est** très joli.)

D- Câu chỉ nơi chốn : **être = ở**

Thí dụ :

- Em đang **ở** đâu ? (Où **es**-tu ?)
- Em đang **ở** trường học. (Je **suis** à l'école.)

E- Thể bị động hoặc thụ động (voix passive) : **être = bị /được**

bị : nếu được xem là chuyện không tốt.

được : nếu được xem là chuyện tốt.

Thí dụ :

- Học chăm chỉ, tôi **được** khen. (Ayant bien travaillé, je **suis** complimenté.)
- Nếu con ngoan thì con **được** thưởng. Nếu con hỗn hào thì con **bị** phạt.
(Si tu es sage, tu **seras** récompensé. Si tu es mal poli, tu **seras** puni.)

Chú ý : Để nhấn mạnh một chuyện tốt hoặc xấu, người ta cũng dùng các từ « bị » và « được », trong trường hợp này câu không bắt buộc ở thể thụ động

Thí dụ :

- Tôi bị đau ruột dư, tôi phải đi nhà thương gấp.

(J'ai une crise d'appendicite, je dois aller à l'hôpital en urgence.)

- Được đi học là 1 điều rất may mắn.

(Pouvoir aller à l'école est une grande chance.)

Bài tập : dịch những câu sau đây sang tiếng Việt (cẩn thận khi dịch động từ être)

1. Cette orange est à la fois parfumée et sucrée.

.....

2. En me trébuchant à un caillou, je tombe.

.....

3. Nous ne sommes qu'en début de l'automne mais il fait déjà très froid.

.....

4. Aujourd'hui, c'est l'anniversaire de ma mère, je lui fais un bon gâteau.

.....

5. Ecrire est un art.

.....

6. Bonjour Madame, qui êtes-vous ? - Je suis bác Minh, une amie de ta mère.

.....

7. Ma sœur est enrhumée depuis hier soir.

.....

8. L'instituteur Nhân est aussi le directeur de l'école.

.....

9. Ce panier est trop lourd, je ne peux pas le porter.

.....

10. Quelle heure est-il ? – Il est maintenant deux heures et demie.

.....

11. Ces lunettes solaires sont très légères et à la mode.

.....

12. Mon frère est étudiant.

.....

13. Je suis malade, je ne peux pas aller à l'école.

.....

14. Les matériaux ont été apportés en quantité suffisante.

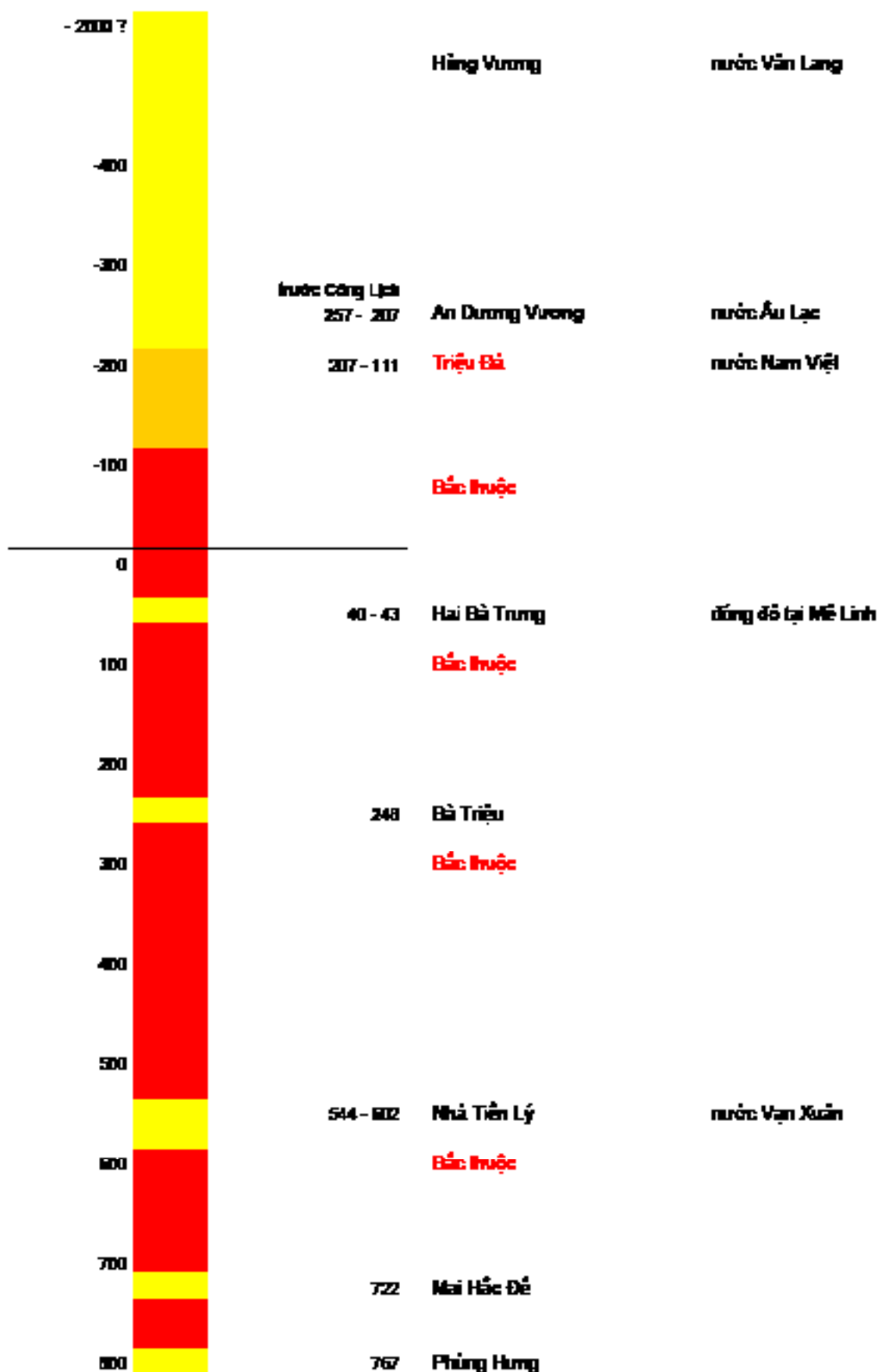
.....

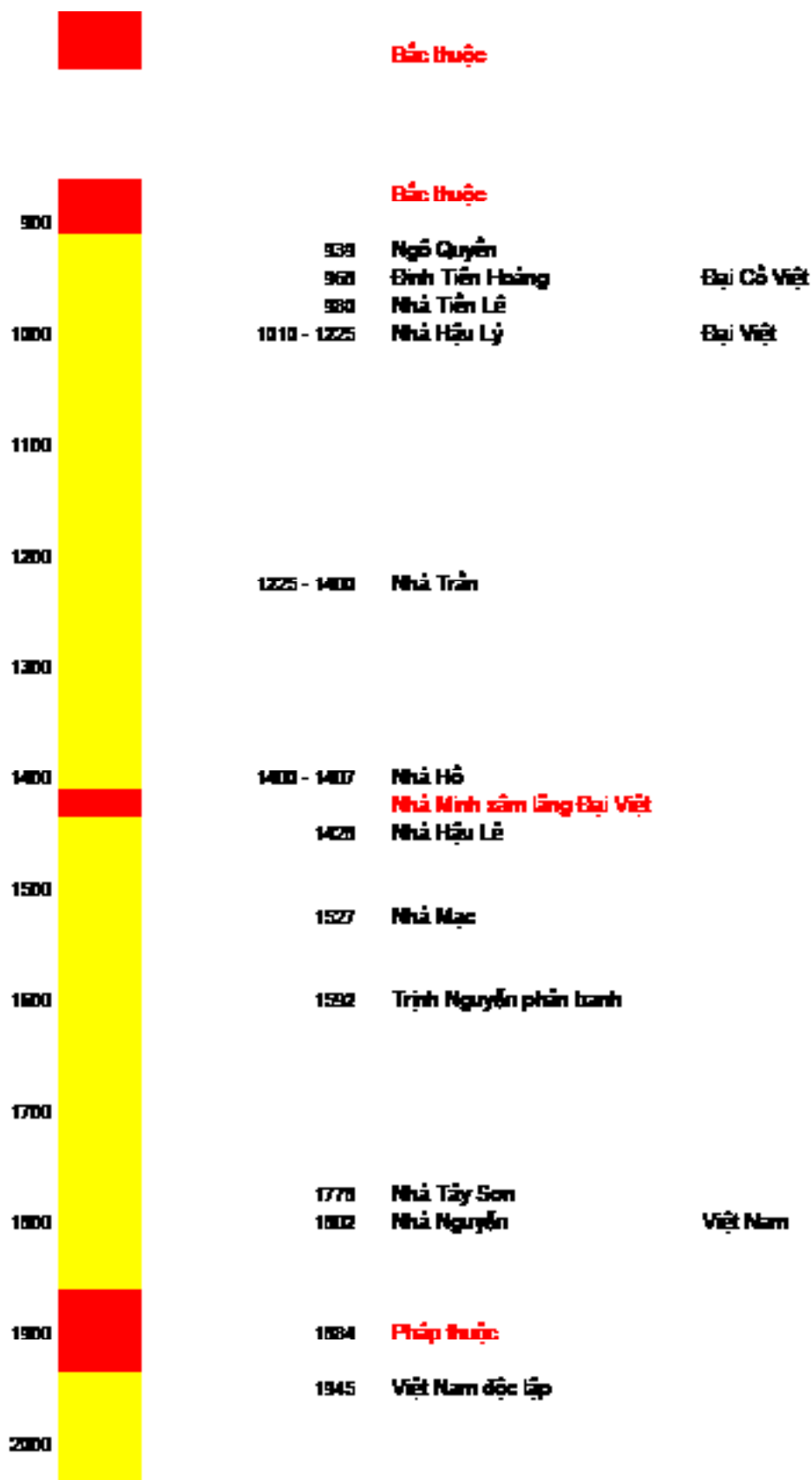
15. Où es-tu, maman ? – Je suis au marché.

.....

BÀI HỌC

Niên biểu lịch sử Việt Nam





BÀI HỌC

Bản đồ nam tiến



Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :

Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :
Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho	Bài làm ở nhà cho
Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....	Ngày.....tháng..... năm.....
Trang :	Trang :	Trang :
Bài n° :	Bài n° :	Bài n° :

10 Điều Tâm Niệm Thiếu Nhi

- 1 Thiếu Nhi mỗi sáng dâng ngày,
điểm tô đời sống hương bay nguyện cầu.
- 2 Thiếu Nhi Thánh Thể nhiệm mầu,
tôn sùng rước lễ, nhà châu viếng thăm.
- 3 Thiếu Nhi Thánh Giá Chúa nằm,
nhìn lên phần khởi chuyên cần hy sinh.
- 4 Thiếu Nhi nhờ Mẹ đĩnh ninh,
quyết làm gương sáng xứng danh tông đồ.
- 5 Thiếu Nhi mọi việc nhỏ to,
tinh thần vâng phục chuyên lo đậm đà.
- 6 Thiếu Nhi đảm đảm nét na,
nói năng hành động nỏ nà trắng trong.
- 7 Thiếu Nhi bác ái một lòng,
tim luôn quảng đại mới mong giúp người.
- 8 Thiếu Nhi ngay thẳng trọn đời,
nói làm đúng mực người người tin yêu.
- 9 Thiếu Nhi dù khó trăm chiều,
chu toàn bốn phận mọi điều chăm chuyên.
- 10 Thiếu Nhi thực hiện hoa thiêng,
chép ghi mỗi tối cộng biên mỗi tuần.



Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam tại Pháp
Đoàn Kitô Vua – Paris
